

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2021/HSST
Ngày 25 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh, ông Lê Văn La

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và Tn: Nguyễn Văn H, sinh năm 1982. Tn gọi khác: Không có. Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 9/12.

- Họ và Tn bố: Nguyễn Đăng Ký, sinh năm 1957. Họ và Tn mẹ: Nguyễn Thị Lĩnh, sinh năm 1957.

- Gia đình có 03 anh em, bản thân là thứ hai.

- Họ và Tn vợ: Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1983. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011.

- Nhân thân:

+ Bản án số 83/HSPT ngày 29/11/2006, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 160/HSPT ngày 27/08/2008, TAND quận Long Biên xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 83/2006/HSPT ngày 29/11/2006 của TAND huyện Lạng Giang buộc bị can Nguyễn Văn H phải chấp Hnh hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 22/01/2010.

+ Bản án số 102/2012/HSST ngày 29/10/2012, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 27/01/2018.

+ Bản án số 05/2012/HSST ngày 14/11/2012, TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp Hnh xong hình phạt tù

ngày 27/01/2018.

+ Tại Quyết định số 12/QĐ-XPHC ngày 02/02/2021, Công an huyện Lạng Giang xử phạt 2.000.000đ về Hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an huyện Lạng Giang. Bị cáo Nguyễn Văn H có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và Tn: Ngô Văn T, sinh năm 1968. Tn gọi khác: Không có. Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 3/12.

- Họ và Tn bố: Ngô Văn Tâm. Họ và Tn mẹ: Trần Thị Vời (đều đã chết).

- Gia đình có 07 anh chị em, bản thân là thứ bảy.

- Họ và Tn vợ: Giáp Thị H, sinh năm 1971. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996.

- Nhân thân: Tại Quyết định số 13/QĐ-XPHC ngày 02/02/2021, Công an huyện Lạng Giang xử phạt 2.000.000đ về Hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an huyện Lạng Giang. Bị cáo Ngô Văn T có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và Tn: H Văn M, sinh năm 1990. Tn gọi khác: Không có. Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nH 11, đường Đê, tổ dân phố HG, phường TX, tHnh phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12.

- Họ và Tn bố: H Đức Trưởng, sinh năm 1955. Họ và Tn mẹ: Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1957.

- Gia đình có 02 anh chị em, bản thân là thứ hai.

- Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: Bản án số 61/2013/ HSST ngày 12/3/ 2013 của Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 28/01/2019.

- Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Bị cáo H Văn M có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Chu Văn Giới, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Ngoen, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Nguyễn Văn Nhân, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

4. Ông Ngô Văn Lập, sinh năm 1961 (có mặt)
Địa chỉ: thôn Cầu Đầm, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
5. Anh Trần Văn Thơm, sinh năm 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
6. Anh Vũ Văn Chiến, sinh năm 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Tuấn Thịnh, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
7. Anh Vũ Văn Minh, sinh năm 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
8. Bà Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1961 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Cầu Gỗ Tám Sào, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
9. Anh H Văn Thế, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Chung, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
10. Ông Lương Văn Đình, sinh năm 1965 (có mặt)
Địa chỉ: thôn Đồng Than, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
11. Ông Ngô Văn Song, sinh năm 1965 (có mặt)
Địa chỉ: thôn Đậu, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
- * Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
1. Ông Hoàng Viết Tịch, sinh năm 1968 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Giếng, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
2. Chị Trần Thị Viên, sinh năm 1971 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Giữa, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
3. Anh Vũ Văn Mừng, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
4. Chị Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1983 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
5. Chị Giáp Thị H, sinh năm 1971 (có mặt)
Địa chỉ: thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; Ngô Văn T, sinh năm 1968 đều ở thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang và H Văn M, sinh năm 1990 ở tổ dân phố HG, phường TX, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang có mối quan hệ xã hội với nhau. Để có tiền chi tiêu cá nhân, trong khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 11/2020, Nguyễn Văn H đã một mình thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản; Nguyễn Văn H cùng Ngô Văn T thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản; Nguyễn Văn H cùng Ngô Văn T, H Văn M thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Lạng Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ một ngày tháng 01/2020 (không xác định được ngày cụ thể), H đi bộ từ nH, mang theo 01 bao tải dưa và 01 cuộn băng dính màu đen đến nH chị Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1987 ở cùng thôn, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình chị Huyền. Đến nơi, H treo tường bao vào bên trong rồi đi đến khu chuồng nuôi lợn của gia đình chị Huyền. Thấy cửa chuồng không khóa, H mở cửa vào trong bắt 02 con lợn giống màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng khoảng 08kg, dùng băng dính quấn vào miệng lợn. Trộm cắp xong, H mang

về cất giấu tại khu đồi cây cạnh nH mình rồi về nH ngủ. Khoảng 07 giờ ngày hôm sau, H mang số lợn trộm cắp được ra đường tỉnh lộ 295, gần Ủy ban nhân dân xã TH bán cho một người phụ nữ không quen biết được số tiền 3.000.000 đồng. Số tiền trên H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Huyền xác định gia đình chị có bị mất trộm 02 con lợn giống màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng khoảng 08kg. Tuy nhiên, tài sản giá trị nhỏ nên chị không trình báo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 141 ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 02 con lợn giống màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng 08kg có giá 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, H trình bày không quen biết đối tượng đã mua lợn giống mà H trộm cắp được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Huyền không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Vụ thứ 02: Khoảng 20 giờ ngày 12/3/2020, H điều khiển xe mô tô Dream do Trung Quốc sản xuất biển kiểm soát 98H5- 7263 chở T từ nH mình đến nH anh Chu Văn Giới, sinh năm 1990 ở thôn Ngoen, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình anh Giới. Khi đi, H mang theo 01 chiếc bao tải dứa màu trắng và 01 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, T ở ngoài trông xe, canh giới. H đi vào khu chăn nuôi lợn của gia đình anh Giới. H bắt 03 con lợn giống, màu trắng, loại lợn siêu nạc, mỗi con nặng khoảng 10kg và dùng băng dính quấn miệng rồi mang ra đưa cho T đút vào bao. Trộm cắp xong, H cùng T chở lợn về giấu tại bãi đất trống gần nH H. Sau đó, H mang số lợn trên đến khu vực thôn Cầu Gỗ, xã Tiên Lục để bán. H khai bán lợn trộm cắp cho Hoàng Việt Tịch, sinh năm 1968 ở thôn Giếng, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang được số tiền 4.500.000 đồng. Số tiền này, H và T chia nhau mỗi người 2.000.000 đồng, còn 500.000 đồng H và T cùng nhau chi tiêu hết.

Anh Chu Văn Giới sau khi phát hiện bị mất tài sản đã làm đơn trình báo Công an để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 133 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: 03 con lợn giống, màu trắng, loại lợn siêu nạc, mỗi con nặng 10kg có giá 5.700.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Văn Giới yêu cầu bồi thường số tiền 5.700.000 đồng.

Vụ thứ 03: Khoảng 20 giờ ngày 12/4/2020, tại nH H, H cùng M và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. 03 đối tượng sử dụng xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh của M đi đến nH anh Nguyễn Văn Nhân, sinh năm 1971 ở thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình anh Nhân. Khi đi H mang theo 05 bao tải dứa màu trắng và 02 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, M ở ngoài trông xe và canh giới còn H, T đi vào khu chuồng chăn nuôi của gia đình anh Nhân. H vào trong chuồng bắt lợn đưa cho T ở ngoài cửa chuồng, T mang lợn ra đưa cho M, M dùng băng dính quấn miệng lợn rồi đút vào bao. Các đối tượng trộm được 18 con lợn giống màu trắng, loại lợn ba máu, mỗi con nặng khoảng 08kg rồi dùng xe mô tô chở về giấu tại bãi đất trống gần nH H. H

khai đã mang 15 con lợn trộm cắp được cho Hoàng Viết Tịch được số tiền 25.000.000 đồng (03 con lợn bị chết nên H mang về vất xuống ao nH mình cho cá ăn). Số tiền trên H, M, T chia nhau mỗi người 8.000.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng H, M, T cùng nhau chi tiêu hết.

Anh Nguyễn Văn Nhân sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã trình báo Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 26 ngày 17/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 18 con lợn, mỗi con nặng 08kg có giá 36.000.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Nhân yêu cầu bồi thường số tiền là 36.000.000 đồng.

Vụ thứ 04: Khoảng 23 giờ ngày 12/4/2020, H cùng M và T tiếp tục sử dụng xe mô tô của M đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nH ông Ngô Văn Lập, sinh năm 1961 ở thôn Cầu Đàm, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, H và T trèo tường vây vào chuồng nuôi lợn của gia đình ông Lập, M đứng ở ngoài trông xe và canh giới. H vào chuồng bắt lợn giống đưa cho T ở cửa chuồng, T mang ra đưa qua tường vây cho M ở ngoài, M quấn băng dính vào miệng lợn rồi cho vào bao. Các đối tượng trộm cắp được 08 con lợn giống, loại ba máu, mỗi con nặng khoảng 08kg rồi cùng nhau chở số lợn trộm cắp được về giấu tại bãi đất trống gần nH H. Sau đó, H khai đã mang toàn bộ số lợn trộm cắp được bán cho Hoàng Viết Tịch được số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền này, H chia cho M và T mỗi người được 3.000.000 đồng, H được 4.000.000 đồng, các đối tượng đã chi tiêu cá nhân hết.

Ông Ngô Văn Lập sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã trình báo Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 134 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 08 con lợn giống, loại ba máu, mỗi con nặng 08kg có giá 13.600.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn Lập yêu cầu bồi thường số tiền là 13.600.000 đồng.

Vụ thứ 05: Khoảng 21 giờ ngày 13/4/2020, tại nH H, H cùng M và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. 03 đối tượng sử dụng xe mô tô Wave của M đi đến nH anh Trần Văn Thơm, sinh năm 1970 ở thôn T, xã TH, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình anh Thơm. Khi đi H mang theo 02 bao tải dứa màu trắng và 02 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, H cùng T đi vào chuồng chăn nuôi lợn của gia đình anh Thơm. H vào chuồng bắt được 03 con lợn màu đen, loại lợn lang hồng và 01 con lợn màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng khoảng 14kg đưa cho T ở cửa chuồng cho vào 02 bao dứa. Sau đó, H và T mang số lợn trên ra chỗ M đợi rồi cùng nhau chở về giấu ở bãi đất trống gần nH H. T khai đã mang số lợn trộm cắp được đến đường tỉnh lộ 295 thuộc thôn Tuấn Thịnh, xã TH bán cho một đối tượng nam giới không quen biết được số tiền 6.000.000 đồng. Số tiền này, T, M, H mỗi người được 2.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết.

Anh Trần Văn Thơm sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 03 con lợn màu đen, loại lợn lang hồng và 01 con lợn màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng 14,5kg có giá 6.800.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Thơm yêu cầu bồi thường số tiền 6.800.000 đồng.

Vụ thứ 06: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/4/2020, tại nH H, H cùng M và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. 03 đối tượng sử dụng xe mô tô Wave của M đi đến nH anh Vũ Văn Chiến, sinh năm 1991 ở thôn Tuấn Thịnh, xã TH, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình anh Chiến. Khi đi H mang theo 03 bao tải dứa màu trắng và 01 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, H và T vào khu chăn nuôi lợn của gia đình anh Chiến, M ở ngoài đường trông xe và cảnh giới. H vào trong chuồng bắt lợn đưa ra cho T ở ngoài cửa chuồng, T mang lợn ra đưa cho M, M dùng băng dính quấn miệng lợn rồi đút vào bao. Các đối tượng trộm cắp được 12 con lợn giống màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng khoảng 07kg. Trộm cắp xong, H cùng M và T mang số lợn trên về giấu tại bãi đất trống gần nH H. Sau đó, H khai đã mang số lợn trộm cắp được bán cho Hoàng Việt Tịch được số tiền 15.000.000 đồng. Số tiền trên H, M, T mỗi người được 5.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết.

Anh Vũ Văn Chiến sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 126 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 12 con lợn giống màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng 07kg có giá 19.200.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn Chiến yêu cầu bồi thường số tiền 19.200.000 đồng.

Vụ thứ 07: Khoảng 20h00 một ngày tháng 8/2020 (không xác định được ngày cụ thể), tại nH H, H cùng M và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. 03 đối tượng sử dụng xe mô tô Wave của M đi đến nH bà Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1961 ở thôn Cầu Gỗ Tám Sào, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình bà Thúy. Khi đi, H mang theo 02 bao tải dứa màu trắng, 01 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, H trèo tường phía tây của chuồng lợn vào trong bắt lợn giống đưa qua tường cho T ở ngoài dùng băng dính quấn miệng đút vào bao. Các đối tượng trộm cắp được 06 con lợn giống, màu đen sọc, loại lợn rừng, mỗi con nặng khoảng 7,5kg. Sau đó, H và T mỗi người xách 01 bao đựng lợn ra chỗ M đợi rồi mang số lợn trộm cắp được về giấu tại bãi đất trống gần nH H. T khai đã mang số lợn đó đến đường tỉnh lộ 295 thuộc thôn Tuấn Thịnh, xã TH bán cho một đối tượng nam giới không quen biết được 9.000.000 đồng. Số tiền trên H, M, T mỗi người được 3.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết.

Bà Nguyễn Thị Thúy sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan công an để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 128 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: 06 con lợn màu đen sọc, loại lợn rừng, mỗi con nặng 7,5kg có giá 12.000.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Thúy yêu cầu bồi thường số tiền 12.000.000 đồng.

Vụ thứ 08: Khoảng 21 giờ ngày 04/8/2020, H và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. H mang theo 02 bao tải dứa màu trắng, 01 cuộn băng dính màu đen rồi cùng T đi bộ từ nH mình sang nH anh Vũ Văn Minh, sinh năm 1972 ở thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình anh Minh. Đến nơi, H vào chuồng lợn nH anh Minh bắt được 08 con lợn màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng khoảng 08kg đưa ra cho T đứng ở ngoài dùng băng dính đen quấn miệng lợn và cho vào bao tải dứa rồi cùng T mang về giấu tại bãi đất trống gần nH H. Sau đó, H khai đã mang 07 con lợn trộm cắp được bán cho Hoàng Việt Tịch được 9.000.000 đồng (01 con đã chết nên H mang về vất xuống ao nH mình cho cá ăn). Số tiền trên H chia cho T 4.500.000đ, cả hai đã chi tiêu cá nhân hết.

Anh Vũ Văn Minh sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 127 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 08 con lợn màu trắng, loại lợn siêu lạc, mỗi con nặng 08kg có giá 12.800.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn Minh yêu cầu bồi thường số tiền 12.800.000 đồng.

Vụ thứ 09: Khoảng 22 giờ ngày 02/09/2020, tại nH H, H cùng M và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. 03 đối tượng sử dụng xe mô tô Wave của M đi đến nH anh H Văn Thế, sinh năm 1973 ở thôn Chung, xã TH, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình anh Thế. Khi đi, H mang theo 02 bao tải dứa màu trắng, 01 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, H cùng T đi qua cửa lách sát chuồng lợn vào trong. H vào trong chuồng bắt lợn đưa cho T ở ngoài cửa chuồng, T mang lợn ra đưa cho M đứng ngoài cửa lách, M dùng băng dính quấn miệng lợn rồi đút vào bao. Các đối tượng trộm cắp được 06 con lợn màu trắng, loại lợn siêu nạc, mỗi con nặng khoảng 12kg. Sau đó, H cùng M và T mang số lợn trên về giấu tại bãi đất trống gần nH H. H khai đã mang số lợn trộm cắp được bán cho Hoàng Việt Tịch được 7.000.000 đồng. Số tiền trên H chia cho M và T mỗi người 2.200.000 đồng. Còn lại 400.000 đồng H cùng M và T cùng nhau ăn tiêu hết.

Anh H Văn Thế sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 132 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 06 con lợn màu trắng, loại lợn siêu nạc, mỗi con nặng 12kg có giá 12.000.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H Văn Thế có yêu cầu đề nghị bồi thường số tiền 12.000.000 đồng.

Vụ thứ 10: Khoảng 20 giờ ngày 16/9/2020, tại nH H, H cùng M và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. 03 đối tượng sử dụng xe mô tô Wave của M đi đến nH ông Lương Văn Dĩnh, sinh năm 1965 ở thôn Đồng Than, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình ông Dĩnh. Khi đi, H mang theo 02 bao tải dứa màu trắng, 02 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, H cùng T đi theo đường bờ ao ra phía Đông chuồng chăn nuôi và theo cửa phía Đông vào trong. H vào chuồng bắt lợn đưa cho T ở ngoài cửa dùng băng dính quấn miệng lợn rồi cho vào bao. Các đối tượng bắt được 07 con lợn màu trắng, loại lợn thường, mỗi con nặng khoảng 10kg cho vào 02 bao dứa. H và T mang số lợn vừa trộm cắp ra chỗ M đứng đợi ngoài đường. Sau đó H, T, M chở về cất giấu tại bãi đất trống gần nH H. H khai đã mang số lợn trộm cắp được bán cho Hoàng Việt Tịch được 9.000.000 đồng. Số tiền này, H chia cho T, M mỗi người 3.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết.

Ông Lương Văn Dĩnh sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 129 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 07 con lợn màu trắng, loại lợn thường, mỗi con nặng 10kg có giá 13.300.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lương Văn Dĩnh đề nghị bồi thường số tiền 13.300.000 đồng.

Vụ thứ 11: Khoảng 20 giờ ngày 18/09/2020, tại nH H, H cùng M và T rủ nhau đi trộm cắp lợn giống. 03 đối tượng sử dụng xe mô tô Wave của M đi đến nH ông Ngô Văn Song, sinh năm 1965 ở thôn Đậu, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, mục đích để trộm cắp lợn giống của gia đình ông Song. Khi đi, H mang theo 03 bao tải dứa màu trắng, 01 cuộn băng dính màu đen. Đến nơi, H cùng T trèo tường vào khu chuồng nuôi lợn của gia đình ông Song. H vào chuồng bắt lợn đưa cho T đứng ngoài cửa dùng băng dính quấn miệng lợn và cho vào bao. Sau khi bắt được 07 con lợn màu trắng, loại lợn thường, mỗi con nặng khoảng 08kg cho vào 03 bao dứa thì H và T đi ra vườn rồi theo đường bờ ngòi trước cửa nH ông Song đến chỗ M đứng đợi ngoài đường. Các đối tượng chở số lợn trộm cắp được về giấu tại bãi đất trống gần nH H. H khai đã mang số lợn trộm cắp bán cho Hoàng Việt Tịch được số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền trên H chia cho mỗi người 3.200.000 đồng. Còn lại 400.000 đồng H cùng M và T chi tiêu hết.

Ông Ngô Văn Song sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an để giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 130 ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 07 con lợn màu trắng, loại lợn thường, mỗi con nặng 08kg có giá 12.250.000 đồng.

Đối với số lợn bị trộm cắp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh và truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Văn Song yêu cầu bồi thường số tiền 12.250.000 đồng.

Ngoài ra, Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 19 giờ vào một ngày tháng 5/2020, H và T có Hnh vi trộm cắp của gia đình chị Trần Thị Viên, sinh năm 1971 ở thôn Giữa, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang 01 con lợn màu trắng, loại lợn 3 máu, nặng khoảng 07kg trị giá 1.600.000đ; Khoảng 20 giờ ngày 15/11/2020, H và T có Hnh vi trộm cắp của gia đình anh Vũ Văn Mừng, sinh năm 1973 ở thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang 01 con lợn màu trắng, loại lợn thường, nặng 21 kg trị giá 1.600.000đ. 02 lần trộm cắp trên của H và T có giá trị tài sản đều dưới 2.000.000đ, 02 bị can không có tiền án, tiền sự về các tội chiếm đoạt. Do vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý Hnh chính đối với H và T về Hnh vi trên.

Ngày 16/11/2020, Nguyễn Văn H và Ngô Văn T đầu thú khai nhận Hnh vi trộm cắp tài sản của bản thân. Ngày 03/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạng Giang tiếp nhận H Văn M bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang bắt truy nã theo Quyết định truy nã bị can số 01 ngày 29/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạng Giang.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T và H Văn M đã tHnh khẩn khai nhận Hnh vi phạm tội của bản thân như cáo trạng truy tố. Các bị cáo nhận thức Hnh vi của mình đã thực hiện là sai, vi phạm pháp luật và hứa cải tạo tốt, không tái phạm.

Bản cáo trạng số 42/KSĐT ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T và H Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T và H Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị:

- Xử phạt bị cáo H Văn M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nH nước: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream do Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 98H5-7263 và 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen của Nguyễn Văn H; 01 chiếc điện thoại Masstel màu đen của Ngô Văn T; 01 chiếc điện thoại đã bị đập vỡ màn hình của H Văn M.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao dứa màu trắng, trên có in chữ màu đỏ; 04 cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng; 04 cuộn băng dính màu đen chưa qua sử dụng của Nguyễn Văn H;

- Trả lại cho bị cáo H Văn M: 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang Tn H Văn M.

Ngoài ra còn đề nghị xem xét về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Các Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng, của người tiến Hình tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

Tại phiên tòa ông Ngô Văn Song, ông Lương Văn Dĩnh, ông Ngô Văn Lập, ông Nguyễn Văn Nhân không nhất trí với kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong vụ án hình sự. Đồng thời yêu cầu các bị cáo bồi thường tài sản bị trộm cắp theo giá trị mà các ông đã khai. Tuy nhiên, các bị cáo chỉ đồng ý bồi thường theo kết luận định giá tài sản. HĐXX xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố những người bị hại đã được nhận kết luận định giá tài sản nhưng đều không ai có ý kiến phản đối, khiếu nại gì. Vì vậy các kết luận định giá của Hội đồng định giá là hợp pháp và được làm căn cứ để giải quyết vụ án.

[2]. Về Hình vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T và H Văn M tại phiên tòa đã thừa nhận các bị cáo thực hiện Hình vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 11/2020, Nguyễn Văn H đã một mình thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp là 3.200.000đ; Nguyễn Văn H cùng Ngô Văn T thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp là 18.500.000đ; Nguyễn Văn H cùng Ngô Văn T, H Văn M thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp là 125.150.000đ tại địa bàn các xã Tiên Lục, TH và Dương Đức huyện Lạng Giang, cụ thể: khoảng tháng 01/2020 H trộm cắp 02 con lợn giống màu trắng, tổng trị giá 3.200.000đ của nH chị Nguyễn Thị Huyền ở thôn T, xã TH; ngày 12/3/2020, H và T trộm cắp 03 con lợn giống màu trắng, tổng trị giá 5.700.000đ của nH anh Chu Văn Giới ở thôn Ngoen, xã Tiên Lục; ngày 12/4/2020, H, T và M trộm cắp 18 con lợn giống màu trắng, loại lợn ba máu, tổng trị giá 36.000.000đ của nH anh Nguyễn Văn Nhân ở thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức; ngày 12/4/2020, H, T và M trộm cắp 08 con lợn giống, loại ba máu, tổng trị giá 13.600.000đ của nH ông Ngô Văn Lập ở thôn Cầu Đầm, xã Dương Đức; ngày 13/4/2020 H, T và M trộm cắp 03 con lợn màu đen, loại lợn lang hồng và 01 con lợn màu trắng, loại lợn siêu nạc, tổng trị giá 6.800.000đ của nH anh Trần Văn Thom ở thôn T, xã TH; ngày 17/4/2020 H, T và M trộm cắp 12 con lợn giống màu trắng, loại lợn siêu nạc, tổng trị giá 19.200.000đ của nH anh Vũ Văn Chiến ở thôn Tuấn Thịnh, xã TH; tháng 8/2020 (không xác định được ngày cụ thể) H, T và M trộm cắp 06 con lợn giống màu đen sọc, loại lợn rừng, tổng trị giá 12.000.000đ

của nH bà Nguyễn Thị Thúy ở thôn Cầu Gỗ Tám Sào, xã Tiên Lục; ngày 04/8/2020 H và T trộm cắp 08 con lợn màu trắng, loại lợn siêu lạc, tổng trị giá 12.800.000đ của nH anh Vũ Văn Minh ở thôn Lâm Sơn, xã Dương Đức; ngày 02/09/2020 H, T và M trộm cắp 06 con lợn màu trắng, loại lợn siêu nạc, tổng trị giá 12.000.000đ của nH anh H Văn Thế ở thôn Chung, xã TH; ngày 16/9/2020 H, M và T trộm cắp 07 con lợn màu trắng, loại lợn thường, tổng trị giá 13.300.000đ của nH ông Lương Văn Đình ở thôn Đồng Than, xã Dương Đức; ngày 18/09/2020 H, T và M trộm cắp 07 con lợn màu trắng, loại lợn thường, tổng trị giá 12.250.000đ của nH ông Ngô Văn Song ở thôn Đậu, xã Dương Đức.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn H trộm cắp được xác định là 146.850.000 đồng; Ngô Văn T 143.650.000 đồng; H Văn M 125.150.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng đã thu hồi. Phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời khai của các bị cáo cũng hoàn toàn phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra tội phạm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút thực hiện Hnh vi chiếm đoạt tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân, giá trị tài sản do các bị cáo chiếm đoạt do trộm cắp được xác định là bị cáo H 146.850.000 đồng; bị cáo T 143.650.000 đồng; bị cáo M 125.150.000 đồng. Hnh vi của các bị cáo đã đủ cơ sở cấu tHnh tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo H, M đều có nhân thân xấu: Bị cáo H đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, cụ thể: ngày 29/11/2006 TAND huyện Lạng Giang xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản; ngày 27/08/2008, TAND quận Long Biên xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 83/2006/HSPT ngày 29/11/2006 của TAND huyện Lạng Giang buộc bị can Nguyễn Văn H phải chấp Hnh hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 22/01/2010; ngày 29/10/2012, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 27/01/2018; ngày 14/11/2012, TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 27/01/2018.

Bị cáo M đã bị Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” ngày 12/3/ 2013 . Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 28/01/2019.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã hai lần thực hiện Hnh vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo M bị Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” vào năm 2013 (chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 28/01/2019), chưa được xóa án tích nay lại thực

hiện Hình vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H, T đã khai báo tHnh khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo T có thời gian tham gia quân ngũ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo M khai báo tHnh khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ Hình vi phạm tội và vai trò của các bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện Hình vi chiếm đoạt tài sản và mang đi tiêu thụ. Bị cáo H là người khởi sự, rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện Hình vi phạm tội nên có vai trò chính, cao hơn bị cáo T và M nên phải chịu hình phạt cao hơn.

Đối với bị cáo M sau khi phạm tội đã bỏ trốn, bị truy nã, gây khó khăn cho việc điều tra giải quyết vụ án cũng như công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn mới đủ để răn đe, giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

Đánh giá về Hình vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ Hình vi của mình, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hình vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật nH nước ta bảo vệ, làm mất trật tự an ninh, xã hội tại địa phương, do đó cần xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với Hình vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải bắt các bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở tHnh công dân sống có ích cho xã hội như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Khi lượng hình, HĐXX có xem xét tính chất, mức độ của Hình vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì mục đích tư lợi, đáng lẽ phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 điều 173 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên do các bị cáo đều không công ăn việc làm ổn định, không có tài sản, thu nhập, chưa bồi thường cho những người bị hại nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm bồi thường, HĐXX xét thấy các bị cáo H, T, M đều trực tiếp trộm cắp tài sản, cùng nhau bán và ăn chia nên cùng phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại với mức bồi thường bằng nhau. Trong đó: H Văn M phải bồi thường số tiền 47.350.000đ; Nguyễn Văn H 48.950.000đ; Ngô Văn T 48.950.000đ, cụ thể: anh Chu Văn Giới 5.700.000 đồng; anh Nguyễn Văn Nhân 36.000.000 đồng; ông Ngô Văn Lập 13.600.000 đồng; anh Trần Văn Thơm 6.800.000 đồng; anh Vũ Văn Chiến 19.200.000 đồng; bà Nguyễn Thị Thúy 12.000.000 đồng; anh Vũ Văn Minh 12.800.000 đồng; anh H Văn Thế 12.000.000 đồng; ông Lương Văn Dĩnh 13.300.000 đồng; anh Ngô Văn Song 12.250.000 đồng; chị Trần Thị Viên 1.600.000đ.

Đối với người bị hại là chị Nguyễn Thị Huyền không yêu cầu các bị cáo bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Văn Mừng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Đối với Hoàng Việt Tịch, tại Cơ quan điều tra, anh Tịch không thừa nhận việc quen biết và nhiều lần mua lợn của bị can H. Ngoài lời khai của H không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Tịch.

Đối với các đối tượng mua lợn của T, do T trình bày không quen biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream do Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 98H5-7263 là tài sản của H sử dụng vào việc thực hiện Hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với: 01 bao dứa màu trắng, trên có in chữ màu đỏ; 04 cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng; 04 cuộn băng dính màu đen chưa qua sử dụng là tài sản của H sử dụng vào việc thực hiện Hành vi trộm cắp tài sản và đều là tài sản không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc điện thoại Masstel màu đen của T; 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen của H; 01 điện thoại di động màu đen đã đập vỡ của M không liên quan đến Hành vi phạm tội. Tại phiên tòa các bị cáo đều có ý kiến không nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô của H Văn M không liên quan đến Hành vi phạm tội nên cần trả lại cho M.

Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh biển kiểm soát 99H2- 8497; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu tím đen, màn hình bị đập vỡ (đều là tài sản cá nhân của chị Nguyễn thị Huệ (vợ bị can H); 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave RSX, màu đỏ đen biển kiểm soát 98B2- 574.50 (là tài sản cá nhân của chị Giáp Thị H (vợ bị can T) không liên quan đến Hành vi phạm tội nên ngày 26/01/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Huệ, chị H là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh của M sử dụng đi trộm cắp tài sản. M khai không nhớ biển kiểm soát và đã bán chiếc xe cho một người không quen biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm, thu hồi, xử lý.

Đối với các vật chứng khác được thu giữ trong quá trình điều tra đã được Cơ quan điều tra xử lý nên không đặt ra xem xét.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T và H Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T và H Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ các Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, 13, 357, 468, 579, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 3, Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn H và Ngô Văn T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 16/11/2020. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/11/2020. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với H Văn M.

Xử phạt bị cáo H Văn M 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam 03/4/2021. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T và H Văn M mỗi bị cáo phải bồi thường cho: anh Nguyễn Văn Nhân 12.000.000 đồng; ông Ngô Văn Lập 4.533.000 đồng; anh Trần Văn Thơm 2.266.000 đồng; anh Vũ Văn Chiến 6.400.000 đồng; bà Nguyễn Thị Thúy 4.000.000 đồng; anh H Văn Thế 4.000.000 đồng; ông Lương Văn Dĩnh 4.433.000 đồng; anh Ngô Văn Song 4.083.000 đồng;

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Ngô Văn T mỗi bị cáo phải bồi thường cho: anh Chu Văn Giới 2.850.000 đồng; anh Vũ Văn Minh 6.400.000 đồng; chị Trần Thị Viên 800.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Về vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream do Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 98H5-7263 và 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen của Nguyễn Văn H; 01 chiếc điện thoại Masstel màu đen của Ngô Văn T; 01 chiếc điện thoại đã bị đập vỡ màn hình của H Văn M.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao dứa màu trắng, trên có in chữ màu đỏ; 04 cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng; 04 cuộn băng dính màu đen chưa qua sử dụng của Nguyễn Văn H;

- Trả lại cho bị cáo H Văn M: 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên H Văn M.

(Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi Hình án dân sự huyện Lạng Giang).

[4]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.447.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo H Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.367.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sang